

Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày 03-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Sơn

Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Mạnh

Bà Nguyễn Thị Vinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Đức – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Đào Ngọc H, sinh ngày 21 tháng 01 năm 1973, tại Hải Phòng; địa chỉ: Thôn 4, xã Thủy Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đào Văn S và bà Phạm Thị D; có vợ là Lê Thị Kim N và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 02/8/2022, đến ngày 11/8/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị hại:

Chị Phạm Thị H, sinh năm 1992; trú tại: Thôn Giữa, xã Hoa Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 02 năm 2020, Đào Ngọc H quen biết và nảy sinh quan hệ tình cảm với chị Phạm Thị H, sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn Giữa, xã Hoa Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. H và chị H đã nhiều lần quan hệ tình dục với nhau, trong đó, có lần H đã sử dụng điện thoại di động chụp 01 ảnh chị H khỏa thân và 01 tấm ảnh khỏa thân chụp chung giữa H và chị H. H cũng tự nguyện cho tiền chị H nhiều lần để trả nợ và chi tiêu cá nhân. Đến khoảng tháng 7 năm 2020, chị H đi sang Hàn Quốc sinh sống và thỉnh thoảng nhắn tin với H. Đến ngày 23/7/2022, anh Phạm Văn T (sinh năm 1972, địa chỉ: Thôn 1, xã Hoa Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng) là bạn của H nói cho H biết chị H về Việt Nam. Do cần tiền trả nợ nên H nảy sinh ý định sử dụng hình ảnh chụp khỏa thân của chị H để đe dọa, yêu cầu chị H chuyển số tiền 50.000.000 đồng cho H. Thực hiện ý định trên, ngày 30/7/2022, H đã gửi 02 hình ảnh trên qua ứng dụng Zalo và yêu cầu chị H chuyển cho H số tiền 50.000.000 đồng, nếu không sẽ gửi các hình ảnh trên cho bạn bè, người thân của chị H biết.

Ngày 02/8/2022, do lo sợ các hình ảnh của mình bị phát tán, chị H nhắn tin trao đổi với H về việc chuyển 30.000.000 đồng nhưng H không đồng ý, yêu cầu chị H phải chuyển đủ số tiền 50.000.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade biển số 15G1-571.84 đến gặp chị H gặp tại quán cà phê Eden, địa chỉ: Tổ dân phố 25/10, thị trấn Núi Đèo, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Tại đây, chị H đã chuyển cho H số tiền 20.000.000 đồng qua số tài khoản 19035931961011, tại Ngân hàng Techcombank Chi nhánh Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, chủ tài khoản là Lê Thái B (sinh năm 1977, địa chỉ: Thôn 1, xã Hoa Động, Thủy Nguyên, Hải Phòng) và viết giấy xác nhận để H ký; đồng thời giao cho H 30.000.000 đồng tiền mặt. H nhận tiền rồi đưa điện thoại di động cho chị H để xóa các hình ảnh trên thì bị lực lượng Công an huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã thu giữ: Số tiền 50.000.000 đồng (trong đó, anh Lê Thái B giao nộp 20.000.000 đồng, thu của H: 30.000.000 đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng kèm theo 01 sim của Đào Ngọc H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Note 20 màu hồng kèm theo 01 sim của chị Phạm Thị H; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade biển số 15G1-571.84; 01 tờ giấy xác nhận tiền; 01 bút bi màu xanh nhãn hiệu Thiên Long; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 15G1-571.84 và 01 USB chứa đoạn video liên quan vụ việc. Tại Kết luận giám định số 431/KL-KTHS(KTS) ngày 26/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 01 Tập tin video không tìm thấy dấu vết cắt ghép chỉnh sửa nội dung hình ảnh; Trích xuất 16 hình ảnh có liên quan đến vụ việc. Tại Kết luận giám định số 437/KL-KTHS(KTS) ngày 27/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tìm thấy 01 cuộc hội thoại bằng ứng dụng Zalo giữa tài khoản của Đào Ngọc H và Phạm Thị H trong thời gian từ ngày

01/7/2022 đến ngày 03/8/2022; 01 tập tin hình ảnh có trong cuộc hội thoại trên không bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh. Tại Kết luận giám định số 804/KL-KTHS(SKM) ngày 31/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu HONDA, mang BKS: 15G1-571.84, có số khung và số máy là số nguyên thủy của nhà sản xuất đóng, không phát hiện thấy có sự tẩy xóa, sửa chữa các ký tự.

Bản Cáo trạng số: 19/CT-VKS-P3 ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố Đào Ngọc H phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo điểm đ khoản 2 Điều 170 của Bộ luật Hình sự.

- Ý kiến của Kiểm sát viên: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Ngọc H phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo điểm đ khoản 2 Điều 170 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 170; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử phạt bị cáo Đào Ngọc H từ 42 đến 48 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; biện pháp tư pháp: Không có; bồi thường thiệt hại: Không có yêu cầu; xử lý vật chứng: Theo quy định; bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng. Anh Phạm Văn T và anh Lê Thái B không biết, không liên quan đến việc bị cáo đe dọa lấy tiền của chị Phạm Thị H. Bị cáo đồng ý với tội danh mà Kiểm sát viên đã luận tội đối với bị cáo và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có điều kiện cải tạo trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bởi lời khai của bị hại; lời khai của người làm chứng; vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa. Vậy, có đủ căn cứ xác định bị cáo Đào Ngọc H đã có hành vi dùng những hình ảnh nhạy cảm để đe dọa, uy hiếp

tinh thần chị Phạm Thị H nhằm chiếm đoạt của chị Phạm Thị H số tiền 50.000.000 đồng. Với hành vi nêu trên, bị cáo đã phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 170 Bộ luật Hình sự. Do số tiền bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 50.000.000 đồng nên bị cáo phải bị truy tố và xét xử theo điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung hình phạt là “*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*”. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, đề nghị kết tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tại phiên toà đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và việc xử lý: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng; hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy loại tội phạm này hiện nay xảy ra khá phổ biến gây nhiều bức xúc trong nhân dân nên cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc đối với bị cáo mới đủ để răn đe, cải tạo bị cáo và phòng ngừa.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 170 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng kèm theo 01 sim của bị cáo Đào Ngọc H dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. 01 bút bi màu xanh nhãn hiệu Thiên Long không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. 01 tờ giấy xác nhận tiền được lưu trong hồ sơ vụ án. 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade BKS 15G1-571.84; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 15G1-571.84 thuộc sở hữu của bị cáo nên trả lại cho bị cáo, nhưng bị cáo còn phải thực hiện nghĩa vụ nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 170; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Đào Ngọc H 04 (bốn) năm (06) sáu tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 02/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xử lý các vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13/01/2023 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng, như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi màu xanh nhãn hiệu Thiên Long (đã qua sử dụng);

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, số Imei: 359300066964611 (đã qua sử dụng), kèm theo 01 sim có số ICCID: 89840488410077772882;

- Trả lại bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade BKS 15G1-571.84 (đã qua sử dụng); 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 15G1-571.84.

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đào Ngọc H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo bản án: Căn cứ các Điều 61; Điều 62; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Mạnh Nguyễn Thị Vinh

Lê Anh Sơn